

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HSST

Ngày 25-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Xuân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Tươi

2/ Bà Đặng Thị Bảo Trinh

***Thư ký phiên toà:*** bà Trần Thị Thu Thuận

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà:*** ông  
Cáp Minh Hào - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TL-HSST ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn L, sinh năm: 1984 tại Quảng Nam; HKTT: Khối A, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: khối C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn S; và bà: Chương Thị L1; có vợ tên Lê Nguyễn Thị Lệ H (đã ly hôn) và 02 con (lớn nhất sinh năm: 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án: không,

Tiền sự: Tháng 6/2019 bị Công an phường Điện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không giao nộp công cụ hỗ trợ theo quy định.

Bị bắt tạm giam từ ngày 21/02/2020, có mặt tại phiên tòa.

***+ Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:***

- Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khối phố V, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

- Nguyễn Thanh S1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn L 2, xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

- Nguyễn Thanh Tp, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn Q, xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam(vắng mặt).

- Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khối phố T, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).
- Hoàng Hà T, sinh năm 2000. Địa chỉ: Khối phố N, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).
- Lê Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 02 T, khối phố C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 21/02/2020, Tổ công tác của Phòng PCMT Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh Quảng Nam phối hợp với Đoàn Biên phòng Cửa Đại và Công an phường Điện N tiến hành tuần tra tại khu vực phường Điện N, thị xã Điện Bàn. Khi đến khu vực gần địa chỉ 84 Trần Hưng Đạo, phường Điện N, thị xã Điện Bàn tổ công tác phát hiện một đối tượng đi xe máy có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra người này khai tên Nguyễn Tấn L, kiểm tra trên người L phát hiện trong túi quần Jean đen phía sau bên phải có 06 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, 06 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng. Tiếp tục kiểm tra dưới đường bên cạnh chân phải L đang đứng, phát hiện 01 gói ni lông không màu, bên ngoài được dán bằng băng keo màu đen, bên trong gói ni lông chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. L khai nhận đây là gói ma túy đá của L, L mang theo nhằm mục đích sử dụng và bán lại, do bị kiểm tra nên L vứt xuống đất. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tấn L về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Tấn L tại tổ 2, khối phố Câu Hà, phường Điện N, thị xã Điện Bàn phát hiện và thu giữ: 02 ống thủy tinh (tẩu) không màu, có chiều dài khoảng 20cm; 02 gói ni lông không màu có viền ngang màu đỏ, có khóa kéo, kích thước khoảng 7x4cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 túi ni lông màu đen, bên trong có chứa 03 gói ni lông không màu, có viền ngang màu đỏ, có khóa kéo, kích thước khoảng 7x4cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 gói ni lông không màu, có viền ngang màu đỏ, có khóa kéo, kích thước khoảng 7x4cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 gói ni lông không màu, có viền ngang màu đỏ, có khóa kéo, kích thước khoảng 7x4cm, bên trong có chứa 17 viên nén màu xanh nhạt, hình trụ tròn, trên mỗi viên nén một mặt có ký hiệu vương miện, mặt còn lại có một đường vạch ngang; 01 cân điện tử màu đen hiệu Intruction và 01 cuộn băng keo màu đen, không còn nguyên vẹn.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tấn L khai về hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau:

- *Các lần bán ma túy cho Nguyễn Hoàng V (V Trị):*

Cách ngày L bị bắt khoảng 04 tháng về trước, L hay chơi game bắn cá tại khối phố Câu Hà, phường Điện N thì gặp Vũ cũng chơi game tại đây. Trong thời gian này, L đã bán ma túy cho Vũ 02 lần, mỗi lần giá 500.000 đồng, các lần bán ma túy L trực tiếp bán ma túy cho Vũ và nhận tiền từ Vũ, địa điểm giao dịch tại khu vực quán game bắn cá, hai lần mua ma túy này Vũ đều mang về nhà sử dụng hết một mình.

**- Các lần bán ma túy cho Hoàng Hà T:**

Vào tối ngày 20/02/2020, Thanh dùng điện thoại có sim số 0796699564 liên lạc cho L qua hai số điện thoại là 0766534636 và 0789404504 hỏi mua gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, L đồng ý bán rồi hẹn T đến nhà để giao dịch, một lúc sau Thanh đến nhà. Tại đây, L nhận tiền và bán cho Thanh gói ma túy như đã hẹn, mua ma túy xong T sử dụng hết một mình. Ngoài ra, L đã bán ma túy nhiều lần cho Thanh trước đó nhưng không nhớ thời gian, số tiền, số lần và lượng ma túy đã bán.

**- Các lần bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Hữu Đ (Đ Thời):**

+ **Lần 1:** Vào buổi tối khoảng thời gian đầu tháng 02/2020, Đ điện thoại vào số 0789404504 cho L hỏi mua gói ma túy đá với giá tiền là 500.000 đồng, L đồng ý bán rồi hẹn Đ đến nhà để giao dịch. Một lúc sau, Đ đến nhà L, tại đây L nhận tiền và bán cho Đ gói ma túy như đã hẹn, mua ma túy xong Đ mang ma túy đến quán game bắn cá trên đường 33, xã Điện Thắng Trung sử dụng hết một mình.

+ **Lần 2:** Vào buổi chiều cách lần 1 khoảng 2, 3 ngày về trước, Đ điện thoại vào số 0789404504 cho L hỏi mua gói ma túy đá với giá tiền là 500.000 đồng, L đồng ý bán rồi hẹn Đ đến nhà để giao dịch. Một lúc sau, Đ đến nhà L, tại đây L nhận tiền và bán cho Đ gói ma túy như đã hẹn, mua ma túy xong Đ mang ma túy về phòng trọ ở phường Điện N sử dụng hết một mình.

**- Các lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh T1 (Tèo):**

Vào đầu giờ chiều một ngày cuối tháng 01/2020 và buổi tối một ngày đầu tháng 02/2020 T hai lần điện thoại vào số 0789404504 cho L hỏi mua gói ma túy đá với giá tiền mỗi lần là 300.000 đồng, L đồng ý bán rồi hẹn T đến nhà để giao dịch. Tại đây, L nhận tiền và bán ma túy cho Thiệp như đã hẹn.

**- Các lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh S1 (S Mặt Quỷ):**

+ **Lần 1:** Vào khoảng 14 giờ ngày 11/02/2020, Sơn điện thoại vào số 0789404504 cho L hỏi mua gói ma túy đá với giá tiền là 1.500.000 đồng, L đồng ý bán rồi hẹn Sơn đến nhà để giao dịch. Một lúc sau, Sơn đến nhà L, tại đây L nhận tiền và bán cho Sơn gói ma túy như đã hẹn.

+ **Lần 2:** Vào buổi chiều cách lần 1 khoảng một tháng về trước, S1 điện thoại vào số 0789404504 cho L hỏi mua gói ma túy đá với giá tiền 300.000 đồng, L đồng ý bán rồi hẹn S1 đến nhà để giao dịch. Một lúc sau, Sơn đến nhà L, tại đây L nhận tiền và bán cho Sơn gói ma túy như đã hẹn.

Nguyễn Hoàng V, Hoàng Hà T, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thanh S1 khai đã mua ma túy của Nguyễn Tấn L để sử dụng, nhận dạng ra

Nguyễn Tấn L chính là người bán ma túy, phù hợp với lời khai của Nguyễn Tấn L và các tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Ngoài ra, bị can L khai nhận từ giữa năm 2019 cho đến khi bị bắt, L đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng Vinh Lai (không rõ lai lịch) ở Đà Nẵng thông qua số điện thoại 0905965161 và người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) ở khu vực bến xe thành phố Đà Nẵng thông qua giới thiệu của Vinh Lai. Sau khi mua ma túy về L sử dụng và san chiết ra bán lại cho nhiều đối tượng như: Ba Chóp; Tú, Cu Rin, Nguyễn, Khánh (không rõ lai lịch) ở thành phố Đà Nẵng; Cu Đức; người đàn ông (không rõ lai lịch) ở Điện Nam. Ngày 18/02/2020, L tiếp tục mua 01 bịch ma túy đá với giá 10.000.000 đồng và 17 viên ma túy tổng hợp với giá 5.000.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) tại bến xe thành phố Đà Nẵng. Sau đó, L mang về nhà ở khối phố Câu Hà, phường Điện N phân thành nhiều gói nhỏ, cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau trong nhà, khi có đối tượng mua thì L đem ra bán. Vào chiều ngày 21/02/2020, Nguyễn (không rõ lai lịch) ở thành phố Đà Nẵng dùng số điện thoại 0932535845 điện thoại cho L hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, vì có việc đi Đà Nẵng nên L nói Nguyễn khỏi cần chạy vào nhà để tới L đem ma túy ra cho tiện. Khoảng 22 giờ ngày 21/02/2020, L đi Đà Nẵng và đem 01 gói ma túy đá để bán cho Nguyễn, khi đến đoạn đường trước số nhà 84 Trần Hưng Đạo, phường Điện N thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 20/PC09 ngày 26/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam và Kết luận giám định bổ sung số 273/C09C(Đ4) ngày 26/3/2020 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng xác định:

- Gói tang vật thu giữ khi bắt quả tang đối tượng (mẫu A1) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,423 gam.

- 06 gói tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của đối tượng (mẫu A2) là ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine, có khối lượng là 25,670 gam. Trong đó, hàm lượng Methamphetamine là 50,7% và hàm lượng Ketamine là 20,1%.

- 01 gói tang vật chứa 17 viên nén màu xanh nhạt, hình trụ tròn, trên mỗi viên nén một mặt có ký hiệu vương miện, mặt còn lại có một đường vạch ngang (mẫu A3) thu giữ khi khám xét chỗ ở của đối tượng, qua giám định không tìm thấy các chất ma túy thường gặp, có khối lượng là 7,554 gam.

Bản cáo trạng số 38/VKS-HS ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 điều 251 BLHS. Tại phiên tòa, Đ điện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, p khoản 2 điều 251; điểm b, r, s khoản 1 điều 51 BLHS; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù giam.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015; đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; đề nghị tịch thu để tiêu hủy mẫu vật sau giám định được hoàn trả trong 01 phong bì màu trắng niêm phong số 273/C09C(Đ4) ngày 26/3/2020 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng và 01 phong bì màu trắng

niêm phong của Viện KHHS Bộ Công an; nhiều túi ni lông không màu, kích thước 7x4cm, có viền đỏ, có khóa kéo; 02 ống thủy tinh không màu, dài khoảng 20cm; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 cân điện tử màu đen hiệu Intruction; 02 sim số 0766534636 và 0789404504

Đề nghị truy thu số tiền 4.900.000 đồng mà Nguyễn Tấn L bán trái phép chất ma túy có được để sung vào ngân sách nhà nước (tiếp tục tạm giữ số tiền số tiền 4.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án).

Đề nghị trả lại cho chị Lê Nguyễn Thị Lệ H 01 xe máy hiệu Honda SH màu nâu, BKS 43P1-3961

Bị cáo Nguyễn Tấn L nói lời nói sau cùng: Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình để bị cáo có điều kiện làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn L khai nhận: trong khoảng thời gian từ giữa năm 2019 đến ngày 18/02/2020, Nguyễn Tấn L đã nhiều lần mua ma túy về tự san chiết ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác. Các đối tượng sử dụng ma túy gồm: Nguyễn Hoàng V, Hoàng Hà T, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thanh S1 khai nhận đã mua ma túy từ Nguyễn Tấn L về sử dụng. Bị cáo Nguyễn Tấn L thừa nhận đã trực tiếp bán ma túy 09 lần cho các đối tượng trên với số tiền thu L 4.900.000đ.

Bị cáo L đã có hành vi mua ma túy gồm 02 chất ma túy chứa 0,423g + 13,014g chất ma túy loại Methamphetamine, 5,159g Ketamine nhằm mục đích bán cho các đối tượng. Tổng khối lượng chất ma túy mà bị cáo dùng để bán tương đương với khối lượng ma túy quy định tại các điểm từ điểm h đến điểm o Khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đối với 17 viên nén màu xanh chứa 7,554 gam chất qua giám định không phải là chất ma túy, nhưng Nguyễn Tấn L ý thức được đó là chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra đồng thời đã được thẩm tra, đối chiếu tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: hành vi mua ma túy về san chiết để bán lại cho các đối tượng khác của bị cáo Nguyễn Tấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “phạm tội hai lần trở lên” và “có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này” theo quy định tại Điểm b, p Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] *Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:*

Chất ma túy đang là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm và bạo lực trong xã hội; làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội; còn là tác nhân của căn bệnh thể kỷ HIV-AIDS. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong cộng đồng dân cư; không chỉ xâm phạm những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Với tác hại lớn cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần xử phạt mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú những lần phạm tội trước đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s, r Khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết này khi lượng hình đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người đã có 01 tiền sự bị Công an phường Điện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không giao nộp công cụ hỗ trợ theo quy định vào tháng 6/2019. Do đó, cần thiết phải xử phạt tù giam mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

[2.3] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền bổ sung từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với Nguyễn Hoàng V, Hoàng Hà T, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Thanh T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT có công văn chuyển hồ sơ cho Công an thị xã Điện Bàn xử lý hành chính theo thẩm quyền. Riêng đối tượng Nguyễn Thanh S1: Vào ngày 20/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với

Sơn về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy” nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

- Trong quá trình điều tra Nguyễn Tấn L khai nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng tên Nguyên, Khánh, Ông Tú, Cu Rin ở Đà Nẵng, một người đàn ông ở Điện Nam, Cu Đức ở Điện Hòa, Ba Chóp ở Điện N nhưng không biết lai lịch cụ thể, không nhớ số tiền mà lượng ma túy mỗi lần bán. Kết quả chưa xác minh được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

- Đối với đối tượng Vinh Lai (số điện thoại 0905.965.161) là người đã bán ma túy cho L: Đã tiến hành tra cứu thông tin của số điện thoại trên nhưng chưa có kết quả. Khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực Bến xe Đà Nẵng đã bán ma túy cho L: Đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả.

#### [2.4] Về vật chứng:

- Mẫu vật hoàn trả 01 phong bì màu trắng niêm phong số 273/C09C(Đ4) ngày 26/3/2020 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng và 01 phong bì màu trắng niêm phong của Viện KHHS Bộ Công an là chất cấm; nhiều túi ni lông không màu, kích thước 7x4cm, có viền đỏ, có khóa kéo; 02 ống thủy tinh không màu, dài khoảng 20cm; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 cân điện tử màu đen hiệu Intruction; 02 sim số 0766534636 và 0789404504 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Trong quá trình mua bán ma túy, bị cáo Nguyễn Tấn L đã thu được số tiền 4.900.000đ nên buộc bị cáo L nộp số tiền này để sung công quỹ nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.200.000đ thu giữ của bị cáo L để đảm bảo thi hành án. Ngày 23/9/2020, bị cáo đã nộp số tiền 900.000đ nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 chiếc xe Honda SH, màu nâu, BKS 43P1-3961 là xe máy của chị Hằng. Chị Hằng cho bị cáo mượn để sử dụng nhưng không biết bị cáo sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho chị Hằng là phù hợp.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tấn L** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**Áp dụng:** Điểm b, p Khoản 2 Điều 251, Điểm s, r Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tấn L** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (21/02/2020)

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng niêm phong số 273/C09C(Đ4) ngày 26/3/2020 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng và 01 phong bì màu trắng niêm phong của Viện KHHS Bộ Công an; nhiều túi ni lông không màu, kích thước 7x4cm, có viền đỏ, có khóa kéo; 02 ống thủy tinh không màu, dài khoảng 20cm; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 cân điện tử màu đen hiệu Intrustion; 02 sim số 0766534636 và 0789404504 .

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 7 năm 2020).

- Buộc bị cáo Nguyễn Tấn L nộp số tiền bán ma túy là 4.900.000đ (bốn triệu, chín trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.200.000đ (bốn triệu, hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Tấn L tại biên lai thu tiền số 0012768 ngày 16/7/2020 và số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) bị cáo Nguyễn Tấn L đã tạm nộp tại Biên lai thu số 0012820 ngày 23/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả cho bà Lê Nguyễn Thị Lệ H 01 chiếc xe Honda SH, màu nâu, BKS 43P1-3961 (vật chứng đang giữ tại Kho vật chứng Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam)

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Luật phí, lệ phí.

Bị cáo Nguyễn Tấn L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo gửi lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hình sự gửi đến.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiền hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**



**Nguyễn Thị Xuân**